

Ninh Thuận, ngày 30 tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm học 2020 - 2021

Năm học 2019-2020 có ý nghĩa rất quan trọng là năm học cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng và chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Năm học diễn ra trong tình hình có nhiều khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 và ảnh hưởng của hạn hán trên nhiều vùng trong tỉnh.

Ngành Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Ninh Thuận đã chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch số 200-KH/TU ngày 17/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về triển khai Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 68-CT/TU ngày 13/02/2020 của Tỉnh ủy Ninh Thuận triển khai Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc Hội và Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2019-2020 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Chỉ thị của UBND tỉnh, Sở GDĐT tỉnh Ninh Thuận báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm học 2020-2021, cụ thể như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động 181-CTr/TU ngày 21/2/2018 của tỉnh Ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh.

Tính đến tháng 06/2020 toàn tỉnh giảm **20** trường MN, TH, THCS, tăng 1 trường THPT, trong đó: cấp mầm non từ **72** trường còn **64** trường giảm **8** trường; Tiểu học từ **152** trường còn **142** giảm **10** trường; THCS từ **64** trường còn **62** trường giảm **2** trường; THPT từ 20 trường tăng 1 trường (Liên cấp Đặng Chí Thanh). Qua sáp nhập đã hình thành 13 trường phổ thông liên cấp,

7 Trung tâm thành 2 Trung tâm⁽¹⁾(Trung tâm GDTX-HN tỉnh và TTPTGDHN tỉnh) giảm 5 trung tâm. Tại cơ quan sở GDĐT đã sắp xếp, kiện toàn cơ quan Sở từ 10 phòng chức năng xuống còn 04 phòng chức năng (giảm 06 phòng chức năng)². Tổng số học sinh đầu năm: 142.573 (trong đó Mầm non: 26.852; Tiểu học: 59.363; Trung học cơ sở: 38.155; Trung học phổ thông: 16.823; GDTX 1.396).

Hạn chế:

Một số nơi vẫn còn tình trạng nhiều điểm lẻ, trường có quy mô nhỏ. Một số trường sau sáp nhập khó khăn về công tác quản lý và điều kiện đảm bảo chất lượng.

Một số trường đã được công nhận trường chuẩn quốc gia, nay sáp nhập không đảm bảo tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn quốc gia nhất là về việc duy trì học sinh/lớp, số lớp/ trường, cơ sở vật chất, chất lượng đào tạo, công tác phổ cập . . .

Tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày còn thấp, hiện nay toàn tỉnh chỉ đạt 63,3% học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày giảm 2,5% so với cùng kỳ (TP Phan Rang-TC có 4.541/16.328 số học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày chỉ đạt 27,8%).

Một số vùng không thể thành lập trường mới được mặc dù rất đông học sinh và vượt định mức về số lớp, số học sinh, cự ly xa so với Điều lệ trường; sẽ khó khăn trong việc huy động học sinh ra lớp, ổn định và duy trì sỹ số học sinh.⁽³⁾

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp (phụ lục 1)

Đến tháng 8/2020, toàn ngành có 9.244 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*không bao gồm các trường, các cơ sở ngoài công lập*), trong đó:

Số cán bộ, công chức làm việc tại Sở GDĐT là 48 người, tại Phòng GDĐT là 47 người; Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở GDĐT (cấp tỉnh) là 1.454 người; trực thuộc Phòng GDĐT (cấp huyện) là 7.060 người; Số lượng người lao động hợp đồng (theo quy định) toàn ngành là 635 người. Trình độ chuyên môn đào tạo của giáo viên đạt chuẩn là 29,36%; trên chuẩn là 66,36%.

Ngành Giáo dục đã triển khai thực hiện rà soát quy hoạch công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2015-2020 và quy hoạch giai đoạn 2020-2025. Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức, viên chức, người lao động phù hợp chuyên môn và vị trí việc làm; khắc phục tình trạng thừa, thiếu

¹ 4 Trung GDNN chuyển cho UBND, 3 Trung tâm còn 2 trung tâm

² trong đó: cấp mầm non từ 94 trường còn 87 trường giảm 7 trường; Tiểu học từ 152 trường còn 143 giảm 9 trường; THCS từ 64 trường còn 62 trường giảm 2 trường; THPT từ 20 trường tăng 1 trường (trường liên cấp THCS, THPT Đặng Chí Thanh).

³ - Trường Liên cấp Tiểu học và THCS Thành Hải (PRTC) hiện nay xã Thành Hải chưa có trường THCS.

- Trường TH Lạc Tân tách từ trường Lạc Nghiệp (Thuận Nam) quy mô hiện nay là 1.513 hs/46 lớp (quy định nhỏ hơn 45 lớp).

- Trường THCS Thanh Hải (Tách từ trường Lương Thế Vinh hiện xã Thanh Hải chưa có trường THCS, học sinh phải học ở xã Nhơn Hải).

giáo viên cục bộ, thực hiện tốt công tác rà soát, tuyển dụng, tinh giảm biên chế. Năm học 2019-2020 đã cử 118 công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng.⁽⁴⁾

Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL, giáo viên các cấp học. Thực hiện cơ chế phối hợp trong triển khai bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho giáo viên MN, giáo viên phổ thông, đang tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho giáo viên các cơ sở giáo dục.

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục theo quy định hiện hành của Nhà nước. Phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết kịp thời, dứt điểm những bức xúc, khiếu nại, tố cáo của nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

3. Đổi mới giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông, nâng cao hiệu quả giáo dục dân tộc (Phụ lục 2, 3, 4)

3.1. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non (GDMN)

Toàn ngành đã triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục; các quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN. Công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ được đặc biệt quan tâm, nhất là trẻ tại nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ, phối hợp y tế tăng cường công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm tại các cơ sở GDMN. Cấp học mầm non không có trường hợp ngộ độc, tai nạn, cháy nổ, ... xảy ra; không có các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, xâm phạm đến thân thể, sức khỏe và tinh thần của trẻ.

100% trường mầm non có kế hoạch “Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ”; thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN; hưởng ứng và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chuyên đề “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non” và cuộc thi “xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, trẻ tích cực hoạt động trong trường mầm non”.

Năm học 2019-2020: Toàn tỉnh có 87 trường mầm non (MN), mẫu giáo (MG), trong đó: hệ công lập có 64 trường và hệ ngoài công lập có 23 trường. Tổng số có 1.040 nhóm/lớp, trong đó, hệ MN công lập: 568 nhóm trẻ/lớp (gồm 15 nhóm trẻ và 553 lớp MG) so với năm học 2018-2019 giảm 21 lớp MG; Hệ ngoài công lập: 472 nhóm trẻ/lớp (gồm 223 nhóm trẻ và 249 lớp MG) so với năm học 2018-2019 tăng 24 nhóm/lớp.

Số lượng trẻ huy động ra lớp: 27.231/52.994, đạt tỷ lệ: 51,38%; cụ thể: Trẻ em Nhà trẻ: 4.230/20.168 trẻ đạt tỷ lệ 21,7% (so với năm học 2018-2019

⁴ Sau đại học: 11 người; Lý luận chính trị: 83 người (Cao cấp: 02, Trung cấp: 81); Quản lý nhà nước: 05 người (Chuyên viên chính: 04, Chuyên viên: 01); Quốc phòng an ninh: 16 người (Đối tượng 3: 07 người, đối tượng 4: 09); bồi dưỡng kỹ năng quản trị văn phòng năm 2019: 01 người; bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương: 02 người.

tăng 4,32%); Trẻ em Mẫu giáo: 22.856/32.826 trẻ đạt tỷ lệ 69,6% (so với năm học 2018-2019 giảm 5,31%); trong đó, số trẻ MG 5 tuổi đến trường: 11.193 trẻ, đạt tỷ lệ 99,24%.

100% nhóm trẻ và lớp MG 5 tuổi được tổ chức học 2 buổi/ngày; Số trẻ từ 3-5 tuổi học 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ 99,07% (23.211 trẻ/23.429 trẻ); 100% các cơ sở GDMN và trẻ đến trường, nhóm/lớp tự thực độc lập có cấp phép thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ theo định kỳ và theo dõi sự phát triển thể lực bằng sổ theo dõi sức khỏe của trẻ. Đến cuối năm học 2019-2020, trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi chiếm tỷ lệ dưới 5%; 100% đơn vị có trẻ dân tộc thiểu số triển khai và thực hiện Tăng cường tiếng Việt cho trẻ thực hiện Chương trình GDMN.

3.2. Nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học (GDTH)

Trong năm học 2019-2020, các trường tiểu học trong toàn tỉnh đã thực hiện và triển khai nghiêm túc các văn bản của Bộ, Sở và của phòng GDĐT trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học cấp tiểu học. Tổ chức nghiêm túc các lớp tập huấn về nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên các môn học và hoạt động giáo dục theo Thông tư 22 của Bộ GDĐT; thực hiện việc đổi mới trong kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất, tăng số lượng học sinh học Tin học.

Tỷ lệ học sinh hoàn thành và hoàn thành tốt 02 môn Toán và Tiếng Việt đạt tỷ lệ cao (Môn Toán 58.435/59.182 (98,74%); Môn Tiếng Việt: 58.005/59.182 (98,01%).

Huy động trẻ ra lớp (đạt tỉ lệ 99,8%); số trẻ em 6 tuổi vào lớp 1: 11.740/11.754 đạt tỉ lệ 99,88%; tăng 0,01% so với năm học trước; số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học: 9.501/10.251 đạt tỉ lệ 92,68%; tăng 0,9% so với năm học trước; 65/65 đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGD tiểu học từ mức 1 đến mức 3; 2/7 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 1 (Bác Ái, Thuận Bắc); 2/7 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2 (Ninh Phước, Thuận Nam); 3/7 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3 (Ninh Hải, Ninh Sơn và TP Phan Rang-TC); toàn tỉnh Ninh Thuận đạt mức độ 1 về PCGDTH tại thời điểm tháng 12/2019.

Tiếp tục thực hiện mô hình trường học mới (VNEN) đối với 25 trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; triển khai tốt phương pháp “Bàn tay nặn bột” đến 100% các trường tiểu học trong toàn tỉnh. Qua việc triển khai tốt phương pháp này mà một số nội dung dạy học trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đã được sắp xếp lại một cách hợp lý hơn, khắc phục được một số chồng chéo về nội dung giữa các môn, góp phần giảm tải chương trình; nhiều nội dung mới đã được cập nhật, bổ sung vào chương trình dạy học thông qua yêu cầu thiết kế các hoạt động học tích cực của học sinh và thông qua các sản phẩm học tập do học sinh thực hiện trong các chủ đề, bài học.

Sở GDĐT triển khai thực hiện những quy định, hướng dẫn mới của Bộ GDĐT, như tổ chức các lớp tập huấn: Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý về xây dựng kế hoạch chuyên môn cấp tiểu học; thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số; dạy học Âm nhạc; hoạt

động GD tập thể và hoạt động GD ngoài giờ lên lớp theo định hướng phát triển năng lực ở trường tiểu học; tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp Tiểu học; Hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, tăng cường giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với tình hình thực tiễn.

Sở GDĐT thành lập đội ngũ cán bộ giáo viên cốt cán cấp Tiểu học; triển khai thực hiện chương trình GDPT mới năm 2018. Tập huấn tiếng Anh lớp 1 và lớp 2, phối hợp với các Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tổ chức hội thảo giới thiệu 39 sách giáo khoa lớp 1 cho gần 350 cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cốt cán tham dự. Tổ chức các lớp tập huấn các bộ sách giáo khoa lớp 1 cho giáo viên dạy lớp 1, năm học 2020-2021.⁽⁵⁾

3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục trung học (GDTrH)

Sở GDĐT tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2017-2018.

100% các trường THCS, THPT đã xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực học sinh; trong đó, mỗi môn học có ít nhất 02 chủ đề dạy học/ năm học được vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học và hình thức tổ chức dạy học tích cực.

Do tình hình dịch bệnh Covid-19, học sinh không đến lớp học, dựa trên Chương trình tinh giản của Bộ GDĐT, Sở GDĐT kịp thời xây dựng kế hoạch dạy học và hướng dẫn dạy học kiểm tra đánh giá, áp dụng nhiều phương pháp dạy học phù hợp, xây dựng bài học tinh gọn, cơ bản đáp ứng chuẩn kiến thức, kĩ năng tối thiểu giúp học sinh hoàn thành Chương trình giáo dục năm học 2019-2020 trong tình huống khẩn cấp và có thể tiếp tục học được ở lớp tiếp theo.

Sở GDĐT phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng kế hoạch phối hợp dạy học trên truyền hình, với tổng số 126 chuyên đề ôn tập, mỗi chuyên đề có thời lượng từ 30 đến 35 phút, trong đó:

- Lớp 9: 37 chuyên đề, gồm: môn Toán: 12, Ngữ văn: 17, tiếng Anh: 08;

- Lớp 12: 89 chuyên đề, gồm: Toán: 16, Vật lý: 08, Hóa học: 06, Sinh học: 08, Ngữ văn: 16, Lịch sử: 08, Địa lý: 06, GDCD: 05 và tiếng Anh: 16;

Tất cả các chuyên đề dạy học tập trung vào nội dung ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và ôn tập thi tốt nghiệp THPT năm 2020.

Ngoài ra, đối với những học sinh vùng khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số không có điều kiện kết nối Internet để tham gia học tập trong mùa dịch, các trường đã phân công giáo viên đến từng xã phối hợp với chính quyền xã giao bài đến từng nhà cho học sinh (hoặc thông qua phát thanh xã); định kì theo tuần giáo viên đến xã nhận bài của học sinh về kiểm tra và phản hồi. (Trường

⁵- Tập huấn 04 bộ SGK của NXBGDVN (gồm 741 học viên);

- Tập huấn bộ SGK Cánh Diều của NXB ĐH Sư Phạm TP HCM (gồm 450 học viên);

- Tập huấn môn tiếng Anh cấp tiểu học (gồm 164 học viên).

THPT DTNT tỉnh, các trường THCS huyện Thuận Bắc, Bắc Ái, Thuận Nam). Ngoài ra, Sở GDĐT tổ chức hướng dẫn, tập huấn kỹ thuật sử dụng Zoom để dạy học trực tuyến và quản lý kết quả học tập của học sinh cho tất cả giáo viên cốt cán của các trường THCS, THPT, thông qua tập huấn giáo viên có thể vận dụng Zoom để thực hiện việc dạy học song song với các ứng dụng khác như Zalo, Facebook, Messenger,...

Kết quả thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quốc gia, toàn tỉnh đạt 17 giải, tăng 09 giải so với năm học trước, trong đó: giải nhì: 4 (tiếng Anh: 2; Ngữ văn: 2); giải ba: 6 (Hóa học: 3; Ngữ văn: 1; Lịch sử: 1; tiếng Anh: 1); giải khuyến khích: 7 (Vật lý: 1; Hóa học: 1; Tin học: 2; Ngữ văn: 2; tiếng Anh: 1).

3.4. Đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả giáo dục thường xuyên (GDTX)

Sở GDĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1960/KH-UBND ngày 02/6/2020 triển khai thực hiện các Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2017 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Kết quả xóa mù chữ: Tỷ lệ người trong độ tuổi 15 - 60 biết chữ đạt 93,37% và tỷ lệ người trong độ tuổi 15 - 35 biết chữ đạt 96,46%, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1. Duy trì chuẩn XMC toàn tỉnh ở mức độ 1, nâng chuẩn XMC mức độ 2 đối với 02 huyện.

Sở GDĐT đã chỉ đạo các phòng GDĐT tổ chức đánh giá, xếp loại các trung tâm học tập cộng đồng. Kết quả đánh giá có 19 trung tâm xếp loại tốt (29,2%), 25 trung tâm xếp loại khá (38,5%) và 20 trung tâm xếp loại trung bình (30,8%) và 01 trung tâm xếp loại yếu (1,5%).

.Các trung tâm GDTX-HN, GDNN-GDTX thực hiện tốt nhiệm vụ hướng nghiệp nghề phổ thông, dạy nghề cho lao động nông thôn và thực hiện tốt chức năng liên kết đào tạo, bồi dưỡng hệ đại học, cao đẳng vừa học vừa làm, đào tạo từ xa. Trong năm học đã tổ chức dạy nghề phổ thông cho 6.988 học sinh, dạy nghề ngắn hạn cho 1790 học viên, liên kết đào tạo đại học hệ vừa học vừa làm cho 947 học viên.

Trên địa bàn tỉnh đã có 16 trung tâm ngoại ngữ, 01 trung tâm tin học, 02 trung tâm giáo dục kỹ năng sống ngoài công lập được cấp phép hoạt động giáo dục. Công tác kiểm tra công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học được Sở GDĐT tổ chức thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh; đảm bảo nghiêm túc, khách quan. Trong năm học, Sở GDĐT đã cấp 528 chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản. Các trung tâm ngoại ngữ ngoài công lập đã tổ chức giảng dạy các chương trình tiếng Anh cho trẻ em, tiếng Anh giao tiếp cho nhiều đối tượng học viên, trong năm học đã có trên 5.000 học viên.

3.5. Giáo dục hướng nghiệp (GDHN) và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Sở GDĐT tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục

phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” và Kế hoạch số 3981/KH-UBND ngày 18/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

Các đơn vị tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án; tổ chức các hoạt động về GDHN và định hướng phân luồng học sinh như: Ngày hội tư vấn hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân;

Sở GDĐT đã tổ chức hội thảo tư vấn hướng nghiệp kết nối với các doanh nghiệp địa phương; cung cấp thông tin lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của bản thân và nhu cầu việc làm của địa phương và xã hội ngay sau khi hoàn thành chương trình THCS với mục tiêu tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh hiệu quả sau khi hoàn thành chương trình THCS, góp phần tích cực trong việc định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp phù hợp với tình hình kinh tế xã hội địa phương;

Tăng cường quản lý đối với GDHN và định hướng phân luồng học sinh phổ thông, thành lập bộ phận kiêm nhiệm quản lý, theo dõi về GDHN và định hướng phân luồng học sinh phổ thông tại các đơn vị trường học. Định hướng khởi nghiệp cho học sinh bước đầu đã được các cơ sở giáo dục quan tâm triển khai

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chủ trương phân luồng theo Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học các trường THPT công lập đạt 70%, 30% còn lại được phân luồng học các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên. Chủ trương kết hợp vừa dạy văn hóa vừa dạy học nghề được các cơ sở quan tâm triển khai.

3.6. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020”, Kế hoạch số 374/KH-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” của tỉnh Ninh Thuận. Sở GDĐT Ninh Thuận đã ban hành Kế hoạch số 426/KH-SGDĐT ngày 18/3/2016 về việc thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” trong ngành GDĐT tỉnh.

Các trường học đã tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập, việc làm; tuyên truyền các tinh hoa văn hóa, giá trị nhân bản của nhân loại, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Các cơ sở giáo dục đã chú trọng giáo dục các giá trị đạo đức, truyền thống văn hóa, lối sống tốt đẹp của con người Việt Nam cho HSSV; tuyên

truyền các phong trào thi đua yêu nước, tấm gương người tốt, việc tốt trong HSSV. Tuyên truyền giáo dục về chủ quyền biển đảo, toàn vẹn lãnh thổ, đấu tranh phòng chống “Diễn biến hòa bình”, phản bác các luận điệu thông tin sai trái của các thế lực thù địch bằng nhiều hình thức như sinh hoạt dưới cờ, xây dựng tiêu phẩm, văn nghệ theo chủ đề, phát thanh học đường, phát thanh măng non,....

Các trường học đã từng bước đa dạng hóa và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền. Các đơn vị đã thực hiện tốt công tác khen thưởng, vinh danh, tuyên dương, khen thưởng các tấm gương HSSV tiêu biểu trong học tập, rèn luyện, công tác xã hội và các hoạt động phong trào.

Kết hợp chặt chẽ giữa Ban nền nếp, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên chỉ đạo các hoạt động thiết thực, hiệu quả trong việc giữ gìn kỷ luật kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức cho học sinh. Xây dựng hộp thư “Vi bạn”, “Điều muốn nói”,... để học sinh phản ánh các vụ việc đã xảy ra hoặc có thể xảy ra (phối hợp với Đoàn trường).

Các đơn vị trường học đã đưa hoạt động trực nhật, hoạt động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường của học sinh vào nội quy, quy chế của nhà trường. Chú trọng việc bổ sung đầu sách cho tủ sách pháp luật.

Tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác được các cấp quản lý giáo dục (Trường, Phòng GDĐT, Sở GDĐT) quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Trong năm học các nhà trường đã phối hợp với Công an, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ và các đơn vị văn hóa thông tin để phối hợp trong quản lý và giáo dục học sinh; Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong giáo dục đạo đức và ý thức học tập cho học sinh, do đó đã hạn chế tình trạng bạo lực và các hiện tượng tiêu cực khác xảy ra trong và ngoài nhà trường đối với học sinh.

3.7. Nâng cao chất lượng dạy và học trong hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú và phổ thông dân tộc bán trú, các cơ sở giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1476/KH-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong lĩnh vực giáo dục, nhằm định hướng chỉ đạo đảm bảo đạt được các mục tiêu về nâng cao nhận thức cho mọi người trong xã hội về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của việc xây dựng xã hội học tập trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tập trung các giải pháp huy động học sinh đến trường, duy trì sĩ số, hạn chế bỏ học và nghỉ học cách nhật. Các trường thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học, giúp học sinh tìm tòi, khám phá, giải quyết vấn đề và dạy học tương tác, tích cực hóa hoạt động học của học sinh, phân hóa theo khả năng nhu cầu của từng học sinh, phù hợp theo tốc độ học tập, nhận thức của học sinh, tạo ra niềm vui, hứng thú và tình cảm lành mạnh trong quá trình học của học sinh; lồng ghép giáo dục văn hóa dân tộc và các hoạt động trải nghiệm tại các trường nội trú, bán trú. Tăng cường dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số nhằm từng bước tháo gỡ rào cản về ngôn ngữ để các em tiếp cận nhanh và

giao tiếp thành thạo bằng tiếng Việt để hoàn thành cấp mầm non và tiểu học, làm tiền đề để tiếp tục học lên các cấp học trên.

Duy trì dạy tiếng dân tộc Chăm tại 24 trường tiểu học ở vùng có đông đồng bào Chăm thuộc 6 huyện, thành phố. Xúc tiến việc biên soạn chương trình và sách giáo khoa dạy tiếng dân tộc Chăm và Raglai theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Ưu tiên các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy mô của từng cấp học, đặc biệt là chú trọng khâu vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh trong môi trường dễ lây nhiễm. Các chế độ, chính sách đối với trường PTDTNT, PTDTBT và học sinh bán trú, học sinh DTTS được thực hiện đầy đủ theo quy định của nhà nước.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ ở các cấp học và trình độ đào tạo

Sở GDĐT đã ban hành kế hoạch số 3342/KH-SGDĐT ngày 09/10/2019 về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 theo Đề án Dạy và Học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục Quốc dân giai đoạn 2018 -2025 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 1598/KH-UBND ngày 19/4/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Triển khai chương trình tiếng Anh mới hệ 10 năm trên địa bàn tỉnh, cụ thể học sinh từ lớp 3-5 học tiếng Anh: 29.365 học sinh/1.059 lớp; đối với cấp THCS, THPT trên địa bàn việc triển khai dạy học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm đạt tỷ lệ 100%. Riêng cấp Tiểu học: Tổ chức dạy tiếng Anh 4tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5 ở những trường đảm bảo điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Với các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy tiếng Anh 4tiết/tuần, có thể linh hoạt lựa chọn các nội dung của chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của địa phương và thời lượng có thể sắp xếp được. Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích các trường tiểu học có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, tổ chức dạy thí điểm môn tiếng Anh tự chọn cho học sinh các lớp 1, 2 trên tinh thần tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh.

Sở GDĐT đã phối hợp với Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho 73 giáo viên tiếng Anh và nghiệp vụ sư phạm cho 120 giáo viên tiếng Anh các cấp. Đã trang bị cho 29 trường Tiểu học và 11 trường THCS về các thiết bị dạy học môn tiếng Anh; Trong kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia năm 2019 có 04 học sinh đạt giải Quốc gia môn Tiếng Anh, trong đó có 02 giải Nhì, 01 giải ba, 01 giải Khuyến khích.

Các cơ sở giáo dục đã chú trọng đến việc tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ, hoạt động xã hội hóa dạy và học ngoại ngữ từng bước được đẩy mạnh.

Đưa nội dung “phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ” thành nhiệm vụ trọng tâm của năm học tại đơn vị, lồng ghép và tích hợp vào các hoạt động ngoại khóa, hoạt động phong trào, các tiết sinh hoạt chuyên đề, giờ sinh hoạt dưới cờ... với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, khuyến khích tinh thần tích cực học ngoại ngữ của học sinh, sinh viên.

Các tổ, nhóm chuyên môn tiếng Anh đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học trong đó tập trung dạy rèn các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh phù hợp với đối tượng học sinh; kỹ thuật giới thiệu, dạy ngữ liệu mới, tạo không khí lớp học, xây dựng ngân hàng câu hỏi kiểm tra... Chú trọng đến việc đúc kết kinh nghiệm thực tiễn, viết sáng kiến kinh nghiệm... Nhiều giáo viên tiếng Anh đã chủ động nghiên cứu, lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Ngành GDĐT tỉnh đã tổ chức hội thảo nâng cao chất lượng 9 môn thi tốt nghiệp THPT trong đó có môn tiếng Anh cho giáo viên tiếng Anh cấp THPT được tổ chức từ cấp trường, cấp sở với 123 giáo viên tham gia; hội thảo nâng cao chất lượng 3 môn Toán, Văn và Tiếng Anh cho giáo viên tiếng Anh cấp THCS được tổ chức từ cấp trường, phòng đến sở với 238 giáo viên tham gia. Hội thảo được tổ chức nghiêm túc, có chất lượng bao gồm báo cáo phân tích phổ điểm môn tiếng Anh trong toàn tỉnh; phân tích, trao đổi về cấu trúc đề thi THPT Quốc gia 2019; đánh giá những giải pháp nâng cao chất lượng môn tiếng Anh mà các trường đã triển khai thực hiện; báo cáo đánh giá công tác tổ chức ôn tập trước kỳ thi THPT Quốc gia; đánh giá về công tác tổ chức, xây dựng nội dung và phương pháp ôn tập trước kỳ thi THPT Quốc gia; bài học kinh nghiệm và định hướng trong những năm tiếp theo đối với môn tiếng Anh nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh tỉnh nhà trong thời gian tới... Tiêu biểu nhất và tác động tích cực tới việc dạy và học ngoại ngữ của địa phương trong năm học 2019 - 2020 đó là Câu lạc bộ tiếng Anh, Rung Chuông vàng và Hùng biện tiếng Anh.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

Thực hiện Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, năm học 2019-2020, Sở GDĐT đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong toàn ngành: Đã tổ chức tập huấn về ứng dụng các phần mềm xây dựng bài giảng e-Learning cho 380 giáo viên, trong đó: 155 giáo viên THCS, 225 giáo viên THPT. Việc xây dựng và đưa vào sử dụng kho học liệu số, học liệu điện tử toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning, triển khai giải pháp dạy học kết hợp (blended learning). Sở GDĐT đã ký kết và tiếp nhận quản trị hệ thống tài khoản Office 365 của 1.100 giáo viên toàn ngành và hơn 16.000 học sinh THPT từ dự án iTtrithuc của Chính phủ phối hợp với Microsoft Việt Nam. Qua đó Sở GDĐT đã tổ chức tập huấn sử dụng và chuyển giao tài khoản cho các trường trực thuộc Sở và các phòng GDĐT huyện, thành phố.

Cán bộ quản lý giáo dục khai thác phục vụ công tác quản lý thông qua Email, Zalo, messenger, các phần mềm lập kế hoạch, phần mềm dinh dưỡng,

phần mềm EMIS, cơ sở dữ liệu, hệ thống quản lý PCGD, XMC, phần mềm quản lý trường học, E-learning, Wesite. để sử dụng việc trao đổi, báo cáo các cấp, đăng các thông tin của trường, theo dõi chăm sóc giáo dục trẻ, phê duyệt kế hoạch, hỗ trợ giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch.

100% các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc cập nhật cơ sở dữ liệu, báo cáo số liệu về tình hình GDMN định kỳ theo quy định; 100% cán bộ quản lý, GVMN thực hiện việc ứng dụng CNTT trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ tại các cơ sở GDMN.

Trong thời gian dịch bệnh Covid-19, nhiều giáo viên và nhà trường đã chủ động, triển khai tốt chủ trương dạy và học qua internet; năng lực của đội ngũ được nâng lên.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

Thời gian qua, ngành giáo dục và đào tạo đã thực hiện tốt việc triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP. Nhiều hội thảo, hội nghị tập huấn và văn bản hướng dẫn chi tiết liên quan đến thực hiện công tác tự chủ theo quy định đã được ngành tổ chức, triển khai.

Ngoài ra, thông qua Công thông tin điện tử của Sở, các kỳ giao ban của Sở GDĐT đều lồng ghép nội dung đề quán triệt công tác thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP tại các đơn vị sự nghiệp công lập để chủ động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng dự toán đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tiết kiệm chi để tăng thu nhập cho người lao động trong đơn vị.

Trên cơ sở các quyết định giao quyền tự chủ của UBND tỉnh, theo phân cấp quản lý, Sở GDĐT, UBND các huyện, thành phố đã có văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện tương ứng với các giai đoạn được UBND tỉnh giao, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ gửi cơ quan cấp trên, kho bạc nhà nước và các cơ quan liên quan theo dõi.

Các đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện không những tự chủ mà còn thể hiện rõ trách nhiệm trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở theo quy định hiện hành của Pháp luật. Đã thực hiện quyền tự chủ về tổ chức, bộ máy nhân sự, quyết định trong tuyển dụng sắp xếp, bố trí, sử dụng đối với công chức, viên chức trong đơn vị. Các đơn vị được giao quyền tự chủ tài chính đã thực hiện đúng quy định về các khoản thu như thu học phí, thu các khoản dịch vụ...theo đúng quy trình, thủ tục do Nhà nước quy định, việc sử dụng nguồn tài chính ưu tiên vào phục vụ giáo dục và đào tạo, hỗ trợ chuyên môn, trang bị tài sản, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cơ bản để các hoạt động chuyên môn hoạt động hiệu quả và tiết kiệm.

7. Hội nhập trong giáo dục, đào tạo

Năm học 2019-2020, Sở GDĐT đã cử giáo viên dạy đội tuyển các môn có học sinh tham gia dự thi học sinh giỏi văn hoá và học sinh đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp Quốc gia tham gia liên kết đào tạo giữa các trường chuyên trong nước: Chuyên ĐHSPT Hà Nội; THPT chuyên Võ Nguyên Giáp, Quảng Bình; Chuyên ĐH Vinh; THPT chuyên Phan Bội Châu, Nghệ An;

THPT chuyên Lê Kha, Tây Ninh; THPT chuyên Trần Hưng Đạo, Bình Thuận; THPT chuyên Lê Quý Đôn, Bà Rịa-Vũng Tàu; THPT chuyên Thăng Long, Lâm Đồng; THPT chuyên Hùng Vương, Bình Dương; THPT năng khiếu TP HCM... Mời các chuyên gia đầu ngành và báo cáo viên về lĩnh vực giáo dục mũi nhọn dạy cho học sinh về các chuyên đề môn chuyên và giáo viên dạy các đội tuyển dự giờ học hỏi chia sẻ học tập kinh nghiệm.

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Cơ sở trường, lớp học đang từng bước được chuẩn hóa, hiện đại hóa; số phòng học nhờ, học tạm giảm rõ rệt, số phòng học bộ môn tăng dần; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư theo hướng kiên cố hóa và đạt chuẩn quốc gia.

Cơ sở giáo dục mầm non hiện có 1.070 phòng tăng 61 phòng so với cùng kỳ, có 84/87 trường có công trình vệ sinh đạt yêu cầu so với cùng kỳ tăng 6 trường.

Đối với cấp tiểu học, hiện nay có 1.812 đáp ứng được 84,7% so với nhu cầu (mỗi lớp 1 phòng)⁽⁶⁾ tăng 65 phòng so cùng kỳ.

Cấp THCS, số phòng học hiện có là 662 phòng, đáp ứng được 80,8% so với nhu cầu⁽⁷⁾ năm học 2019-2020 xây mới 26 phòng, sửa chữa 25 phòng so với cùng kỳ tăng 26 phòng. Ngoài ra, Số phòng học bộ môn có 199 phòng⁽⁸⁾ tăng 15 phòng so với cùng kỳ..

Cấp THPT, hiện có 357 phòng học, đáp ứng được 82,6% so với nhu cầu (mỗi lớp 01 phòng) và 142 phòng học bộ môn (bao gồm phòng chuẩn bị), đáp ứng được 70,3% so với yêu cầu; 100% trường có thư viện, 10/21 trường có nhà đa năng, cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đáp ứng nhu cầu cho hoạt động giảng dạy và học tập. Dự án đầu tư xây dựng mới trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (cơ sở 2) có quy mô khoảng 840 học sinh theo hướng trường đạt chuẩn Quốc gia (Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017, của UBND tỉnh) với tổng vốn 197 tỷ đồng. Dự án đầu tư và phát triển Phân hiệu trường Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận (cấp quyết định đầu tư dự án: Bộ Giáo dục và Đào tạo) với tổng mức đầu tư 1.076 tỷ đồng (trong đó: ngân sách nhà nước 984 tỷ đồng, ngân sách địa phương 92 tỷ đồng).

Về công tác xã hội hóa, toàn tỉnh có 192 cơ sở giáo dục ngoài công lập (gồm có 25 trường và 167 cơ sở nhóm, lớp ngoài công lập). Số trẻ học trong các cơ sở ngoài công lập là 10.237 tăng 2499 trẻ, chiếm 37,3% tăng 3,4% so với cùng kỳ. Đặc biệt, trẻ nhà trẻ (từ 0 – 2 tuổi) ra lớp, chiếm 89,7 tăng 0,2% so với cùng kỳ. Đến tháng 12/2019 số vốn hỗ trợ, đầu tư cho giáo dục và đào tạo là **582.8** tỷ đồng (Những dự án tiêu biểu, có quy mô lớn), *trong đó*: Nguồn huy động từ các tổ chức, cá nhân để xây dựng, tu sửa trường, lớp học và cơ sở vật chất trong các cơ sở giáo dục là **221,5** tỷ đồng; Các dự án kêu gọi đầu tư: Tính

⁶ Số phòng kiên cố là 1.415 phòng; Số phòng bán kiên cố là 386 phòng; Số phòng học tạm là 7 phòng; Số phòng học mượn là 4 phòng.

⁷ Số phòng kiên cố là 581 phòng; Số phòng bán kiên cố là 78 phòng; Số phòng học tạm, nhờ: 3 phòng.

⁸ 46 phòng thư viện, 17 phòng âm nhạc, 2 phòng mỹ thuật, 22 phòng tin học, 4 phòng đa chức năng, 9 phòng khoa học công nghệ, 65 phòng KHTN, chưa có phòng KHXXH và 34 phòng thiết bị giáo dục

đến cuối năm 2020 có 11 dự án đầu tư tiêu biểu, số vốn đăng ký là **361,3** tỷ đồng.

Một số địa phương đã lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án, các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học, nhà công vụ giáo viên; cải tạo, sửa chữa cơ sở trường, lớp. Tính đến thời điểm đầu tháng 6 năm 2019, tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 118 trường, *trong đó*: Trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia 100 trường, mầm non 18 trường.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao (Phụ lục 1)

Năm học 2019-2020, toàn ngành Giáo dục có 9.244 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (không bao gồm các trường: mầm non tư thục, Trường iSCHOOL Ninh Thuận, Trường PT Hoa Sen, Phân hiệu Đại học Nông lâm TPHCM, các trung tâm ngoại ngữ, tin học ngoài công lập), trong đó:

Số cán bộ, công chức làm việc tại Sở GDĐT là 50 người, tại Phòng GDĐT là 47 người; Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở GDĐT (cấp tỉnh) là 1.454 người; trực thuộc Phòng GDĐT (cấp huyện) là 7.060 người; Số lượng người lao động (hợp đồng theo quy định pháp luật) toàn ngành là 635 người.

Về trình độ chuyên môn đào tạo: Đạt chuẩn là 2.714 người, tỷ lệ 29,36%; trên chuẩn là 6.314 người, tỷ lệ 66,36%.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ quản lý đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; phát huy được năng lực, trình độ chuyên môn trong công tác, chủ động, sáng tạo, nhiệt tình trong công việc, tạo được uy tín đối với xã hội; việc bổ nhiệm cán bộ quản lý các cơ sở đảm bảo yêu cầu, tiêu chuẩn và theo đúng quy trình quy định. Công tác quy hoạch cán bộ nguồn cho đơn vị, đánh giá phân loại cán bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại các chức danh cán bộ quản lý được quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, chất lượng đội ngũ nhà giáo chưa đáp ứng trước yêu cầu phát triển, đổi mới giáo dục và đào tạo; biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên còn thiếu theo định mức quy định; thiếu lực lượng giáo viên giỏi, xuất sắc trong đội ngũ giáo viên Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn để tạo sự đột phá; năng lực, trình độ của đội ngũ giáo viên ngoại ngữ chưa được đáp ứng; chính sách thu hút giáo viên giỏi về công tác tại tỉnh còn hạn chế.

II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

Trong năm học 2019-2020, công tác thanh tra giáo dục được triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật từ khâu chỉ đạo đến tổ chức thực hiện. Hoạt động thanh tra đã bảo đảm cho việc ngăn ngừa, xử lý các sai phạm, chấn chỉnh những lệch lạc trong công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ năm học của các cấp học, các nhà trường; góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý, giáo dục trong phạm vi toàn ngành. Ban hành Hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ đến các đơn vị, trường học, các

phòng GDĐT huyện, thành phố kịp thời, đúng quy định. Đảm bảo thực hiện việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra giáo dục năm học trên cơ sở cụ thể các kế hoạch thanh tra năm 2019 và năm 2020 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đúng nội dung, đối tượng phù hợp với nhiệm vụ công tác thanh tra năm học.

Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra năm học học và hoàn thành kế hoạch thanh tra đã phê duyệt; cơ bản đảm bảo đúng tiến độ, đối tượng, nội dung; tuân thủ đúng nghiệp vụ công tác thanh tra; đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật về thanh tra với tổng số 14 cuộc.

Kết quả, kết luận các cuộc thanh tra đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý của các cấp học, các nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ nhà trường, nhiệm vụ năm học 2019-2020.

Tổ chức tiếp Công dân; tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị khác đúng quy định, hạn chế tối đa phát sinh vụ việc phức tạp khiếu nại, tố cáo kéo dài trong ngành giáo dục, đặc biệt không xảy ra đối với vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD-ĐT.

Công tác phòng, chống tham nhũng được triển khai thực hiện khá đồng bộ, đúng quy định, ở tất cả các khâu, công đoạn từ xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra trách nhiệm người đứng đầu đơn vị một số trường trực thuộc; tăng cường công tác quản lý theo hướng công khai hóa, minh bạch hóa các định mức, tiêu chuẩn và thực hiện quy định về quy chế 3 công khai; các tổ chức, phòng ban, bộ phận bắt buộc phải thực hiện công khai những nội dung quản lý theo quy định trên “mục phòng chống tham nhũng” được lập, áp trên Website của Sở GDĐT.

Tổ chức tập huấn hướng dẫn, chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ cho các đơn vị trường học và công tác kiểm tra của các phòng giáo dục và đào tạo có hiệu quả; Sơ kết, tổng kết công tác thanh tra; Xây dựng và quản lý hồ sơ thanh tra đúng quy định.

Đã và đang tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng công tác quản lý gắn với kiểm tra nội bộ cho cán bộ quản lý các cấp học (MN, TH, THCS, THPT, các Trung tâm, các Phòng GD-ĐT) và Cộng tác viên thanh tra giáo dục.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Sở GDĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng và cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS đối với Trường Cao đẳng Sư phạm Ninh Thuận; Quyết định số 1907/QĐ-UBND ngày 04/10/2017 phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2019 - 2025.

Sở GDĐT triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức theo Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020; tham mưu Ban Tổ chức tỉnh ủy, Trường Chính trị

tỉnh mở 01 lớp Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính khóa 58 cho ngành Giáo dục và Đào tạo trong năm 2019 gồm 70 học viên (*khai giảng ngày 10/6/2019*).

Để đảm bảo tiêu chuẩn chức danh giáo viên theo đối với từng cấp học, bậc học và điều kiện để thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên, Trường CĐSP Ninh Thuận và các trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh đã các trường đại học mở 39 lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh đối với 3313 cán bộ quản lý, giáo viên trong toàn tỉnh, cụ thể: Bồi dưỡng GV THPT hạng II cho 290 người/4 lớp, bồi dưỡng GV THCS hạng II cho 849 người/9 lớp, bồi dưỡng GV TH hạng II cho 1363 người/13 lớp, bồi dưỡng GV TH hạng III cho 244 người/4 lớp, bồi dưỡng giáo viên MN hạng II cho 414 người/6 lớp, bồi dưỡng giáo viên MN hạng III cho 152 người/3 lớp.

Sở GDĐT đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 11/02/2020 tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Ninh Thuận năm học 2019-2020; Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

Sở GDĐT ban hành Công văn số 991/SGDDĐT-TCHC ngày 05/5/2020 về việc đề xuất, giới thiệu cán bộ quy hoạch dự nguồn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở GDĐT giai đoạn 2020-2025; Công văn số 1484/SGDDĐT-TCHC ngày 01/7/2020 về việc hướng dẫn rà soát, bổ sung quy hoạch dự nguồn cán bộ quản lý các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở GDĐT giai đoạn 2020-2025.

Sở GDĐT đã bổ nhiệm lại Chánh Thanh tra Sở, 05 cán bộ quản lý các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; điều động và bổ nhiệm 06 cán bộ quản lý các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở. Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 628/KH-SGDDĐT ngày 20/3/2020 thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý một số đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

Các công trình, dự án đã được lồng ghép các nguồn vốn (kể cả vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới) để sớm hoàn thành công trình, phát huy hiệu quả đầu tư, không có công trình thi công kéo dài, chậm giải ngân và không phát huy hiệu quả.

07 trường thuộc Dự án phát triển giáo dục trung học cơ sở khu vực khó khăn nhất (giai đoạn 2) hoàn thành; 06 trường mầm non thuộc huyện Bác Ái theo Quyết định 1625/QĐ-TTg thuộc giai đoạn 2012-2015 được kéo dài thời gian và hoàn thành, 19 trường thuộc nguồn vốn TPCP giai đoạn 2017-2020 đã hoàn thành phục vụ năm học 2018-2019. Tất cả các dự án đều thực hiện đúng theo Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng.

Chương trình Kiên cố hóa trường lớp học: gồm hai giai đoạn (2012-2016 và 2017-2020) bao gồm 134 phòng học; trong đó giai đoạn (2012-2016) là 25 phòng (19+6) và giai đoạn (2017-2020) là 109 phòng, đầu tư cho cấp học mầm non và tiểu học tại các huyện nghèo, các xã vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh; đến nay đã hoàn thành đưa vào sử dụng 100%. Tính đến tháng 12/2019, đã giải ngân 76.940/85.140 triệu đồng, đạt 90,37% kế hoạch.

Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020: Trang bị bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu, bàn ghế học sinh; thiết bị đồ dùng cho nhà ăn, nhà bếp, khu nội trú cho các trường phổ thông dân tộc bán trú và các trường, điểm trường tiểu học, THCS công lập có học sinh bán trú tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Ninh Thuận. Tổng nguồn vốn CTMT giáo dục miền núi được cấp từ năm 2016 – 2020 là 17.196 tr.đ (trong đó giai đoạn 2016-2019 là 12.276 tr.đ, trong đó: ngân sách Năm 2016 và năm 2018 Trung ương phân bổ cho tỉnh là 3.406 triệu đồng, năm 2020 (dự kiến của Bộ GDĐT) là 4.920 tr.đ).

4. Tăng cường công tác khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục

4.1. Công tác Khảo thí:

Triển khai thực hiện kịp thời, đạt yêu cầu, hiệu quả về hướng dẫn xét tốt nghiệp THCS và Bổ túc THCS (03 lần/năm), duyệt kết quả thi tốt nghiệp Nghề phổ thông (02 lần/năm), rà soát và nhanh chóng trả lời kịp thời các trường hợp thẩm định văn bằng tốt nghiệp cấp THCS, THPT. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng thực chất kỳ khảo sát đánh giá diện rộng quốc gia kết quả học tập của học sinh lớp 5, lớp 9 và lớp 12.

- Kỳ tuyển sinh lớp 10 THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên năm học 2020-2021 được tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế. Công tác tuyển sinh vào lớp 10 theo 03 phương thức tuyển sinh được UBND tỉnh phê duyệt, kết hợp một kỳ thi chung tuyển sinh lớp 10 các trường THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

- Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tổ chức thực hiện tại địa phương theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ GDĐT về quy trình, kỹ thuật tổ chức kỳ thi, nghiệp vụ coi thi,... đã được cập nhật, triển khai kịp thời và tiến hành nề nếp; không có trường hợp sai phạm hoặc những hiện tượng tiêu cực trong quá trình thực hiện công tác thi. Các cơ sở giáo dục đã có nhiều cố gắng và nỗ lực trong việc tạo mọi điều kiện cho học sinh thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ ưu tiên và nộp đúng thời hạn yêu cầu, không có tình huống bất thường xảy ra.

4.2. Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD)

Từ tháng 9/2019 đến tháng 5/2020, Sở GDĐT đã tiếp nhận hồ sơ đăng ký và tham mưu UBND tỉnh tổ chức đánh giá ngoài cho 22 trường, gồm: 03 trường mầm non, 11 trường tiểu học, 04 trường THCS và 04 trường THPT. Kết quả kiểm định đã công nhận các trường: đồng thời đạt KĐCLGD Cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (có 02 trường mầm non, 09 trường tiểu học, 03 trường THCS và 04 trường THPT); chỉ đạt KĐCLGD Cấp độ 2 (01 trường tiểu học); chỉ đạt KĐCLGD Cấp độ 1 (01 trường tiểu học và 01 trường THCS); không đạt KĐCLGD (01 trường mầm non).

Sở GDĐT đã tổ chức tập huấn để thống nhất nghiệp vụ đánh giá ngoài (ĐGN) cho tất cả các nhân sự đang công tác trong ngành Giáo dục và đã hoàn thành khóa tập huấn ĐGN do Bộ GDĐT tổ chức từ trước đến nay (03 lớp với 248 thành viên).

Kết quả KĐCLGD cơ sở giáo dục (CSGD) mầm non, CSGD phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (*tính đến 15/7/2020*)

| TT | Cấp học | Tổng số CSGDP T/ TTGDT Xhiên có | Đã hoàn thành tự đánh giá | | Đã đánh giá ngoài | | Kết quả đánh giá ngoài | | | | | |
|----|------------------|---------------------------------|---------------------------|--------------|-------------------|--------------|------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------------------|
| | | | SL | % | SL | % | Không đạt | Đạt cấp độ 1 | Đạt cấp độ 2 | Đạt cấp độ 3 | Đạt cấp độ 4 | Đang hoàn thiện hồ sơ ĐGN |
| 1 | Mầm non | 64 | 56 | 87,5 | 47 | 73,44 | 1 | 44 | 2 | - | - | - |
| 2 | Tiểu học | 142 | 103 | 72,54 | 58 | 40,85 | 0 | 48 | 10 | - | - | - |
| 3 | THCS | 58 | 41 | 70,69 | 20 | 34,48 | 0 | 17 | 3 | - | - | - |
| 4 | THPT | 15 | 11 | 73,33 | 10 | 71,43 | 0 | 6 | 4 | - | - | - |
| 5 | PT nhiều cấp học | 08 | 2 | 25,0 | 1 | 12,5 | 0 | 1 | - | - | - | - |
| 6 | TTGDTX | 01 | 01 | 100 | 1 | 100 | 0 | 1 | - | - | - | - |
| | Cộng | 288 | 215 | 74,65 | 137 | 47,57 | 1 | 117 | 19 | - | - | - |

Kết quả cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia (Theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, tính đến 15/7/2020)

| TT | CSGD | Tổng số CSGD hiện có | Tổng số CSGD đạt chuẩn quốc gia | | | Tổng số CSGD đạt chuẩn quốc gia | |
|----|-------------------------|----------------------|---------------------------------|----------|-----------------------|---------------------------------|-------------|
| | | | Đạt MĐ 1 | Đạt MĐ 2 | Đang hoàn thiện hồ sơ | Số lượng | % |
| 1 | Mầm non | 64 | 2 | - | - | 2 | 3,13 |
| 2 | Tiểu học | 142 | 9 | - | - | 9 | 6,34 |
| 3 | Trung học cơ sở | 58 | 3 | - | - | 3 | 5,17 |
| 4 | Trung học phổ thông | 15 | 4 | - | - | 4 | 26,67 |
| 5 | Trường PT nhiều cấp học | 08 | 0 | - | - | 0 | 0 |
| | Tổng | 287 | 18 | - | - | 18 | 6,27 |

Kết quả KĐCLGD cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông (Theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, tính đến 15/7/2020)

| T T | CSGD | Tổng số CSGD hiện có | Đã hoàn thành TDG | | Đã đánh giá ngoài | | Kết quả đánh giá ngoài | | | | | |
|-----|-------------------------|----------------------|-------------------|--------------|-------------------|-------------|------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------------------|
| | | | Số lượng | % | Số lượng | % | Không đạt | Đạt cấp độ 1 | Đạt cấp độ 2 | Đạt cấp độ 3 | Đạt cấp độ 4 | Đang hoàn thiện hồ sơ ĐGN |
| 1 | Mầm non | 64 | 56 | 87,5 | 3 | 4,69 | 1 | - | 2 | - | - | - |
| 2 | Tiểu học | 142 | 103 | 72,54 | 11 | 7,75 | - | 1 | 10 | - | - | - |
| 3 | Trung học cơ sở | 58 | 41 | 70,69 | 4 | 6,9 | - | 1 | 3 | - | - | - |
| 4 | Trung học phổ thông | 15 | 13 | 86,67 | 4 | 28,57 | - | - | 4 | - | - | - |
| 5 | Trường PT nhiều cấp học | 08 | 3 | 37,5 | 0 | 0 | - | - | - | - | - | - |
| | Cộng | 287 | 216 | 75,26 | 22 | 7,67 | 1 | 2 | 19 | - | - | - |

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Sở GDĐT đã khai thác hệ sử dụng Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT

hiệu quả; tổ chức tập huấn truyền thông nội bộ trong sinh hoạt ngày pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình, đăng Website Sở trong việc đưa tin về các hoạt động của ngành GDĐT tỉnh, các gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến của các cá nhân và tập thể trong ngành giáo dục.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm học 2019-2020 do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 và thiên tai hạn hán kéo dài trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đã tác động nhiều đến chất lượng giáo dục, đặc biệt là các vùng kinh tế khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng học sinh dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, được sự chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, phối hợp của các sở, ban ngành, địa phương, ngành Giáo dục đã khắc phục khó khăn triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt được kết quả đáng khích lệ.

1.1. Giáo dục mầm non

Tỷ lệ huy động trẻ em nhà trẻ từ 03 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi đạt tỷ lệ 21.7% tăng 4,32% so với năm học 2018 – 2019; Trẻ em mẫu giáo từ 3 - 5 tuổi được học 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ 99,07%. 100% trẻ nhà trẻ và trẻ em 5 tuổi được học 2 buổi/ngày. Riêng số trẻ 5 tuổi đến trường là 11.193 trẻ, đạt tỷ lệ 99,24% tăng so với năm học 2018-2019 là 3,32%.

100% xã/phường và huyện/thành phố được công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC. 100% giáo viên mầm non, nhóm/lớp, trẻ thực hiện Chương trình GDMN và thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. 100% cơ sở có trẻ em vùng dân tộc thiểu số thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ. 100% trường mầm non thực hiện xây dựng các video hướng dẫn trẻ các kỹ năng khi trẻ ở nhà trong bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19.

100% các trường mầm non công lập hoàn thành tự đánh giá, trong năm học 2019-2020 có 03 cơ sở GDMN được đánh giá ngoài, trong đó có 02 trường mầm non, mẫu giáo đạt Mức 2 và được công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Tính đến tháng 8 năm 2020, có 42 trường mầm non, mẫu giáo đạt chuẩn kiểm định ở mức 1, 2, trong đó có 40 trường MN, MG đạt chuẩn kiểm định Mức 1 và 02 trường MN, MG đạt chuẩn kiểm định Mức 2; có 20 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 22,7%. Toàn tỉnh, không có trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo, ngộ độc, mất an toàn, xâm hại thân thể trẻ, ... xảy ra trong nhà trường.

1.2. Giáo dục phổ thông

Giáo dục Tiểu học

Các trường tiểu học triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương, chủ động điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh phù hợp với tình hình diễn biến của dịch Covid-19.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc triển khai chương trình GDPT 2018 và

thay sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020 - 2021.

Giáo dục Trung học

Các trường trung học đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy, giáo dục toàn diện, nâng cao kết quả học sinh giỏi quốc gia và thi tốt nghiệp THPT, xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên.

Thực hiện việc đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo định hướng hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. 100% các trường trung học thực hiện hiệu quả đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, thường xuyên kiểm tra và đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên bộ môn qua dự giờ, họp tổ chuyên môn rút kinh nghiệm kết hợp đánh giá quá trình và đánh giá kết quả. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp; hướng dẫn, động viên học sinh tham gia các cuộc thi Khoa học kỹ thuật, sáng tạo trẻ, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Kịp thời thích ứng và thay đổi cách thức tổ chức dạy học phù hợp với công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, cấp trung học (THCS, THPT) tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học qua truyền hình. 60% học sinh được hỗ trợ dạy học trực tuyến và giao bài đến tận thôn xã vùng khó khăn, vùng có HS dân tộc thiểu số, . . .

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Việc thực hiện tinh giản 10% biên chế dẫn đến nhiều khó khăn (không có giáo viên để huy động trẻ) nên tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi ra lớp so với năm học 2018 – 2019 giảm 7,9% (chỉ đạt 54,1%). Khó khăn trong thực hiện tổ chức ăn trưa cho trẻ em tại cơ sở GDMN do một số cơ sở GDMN chưa có nhà bếp, chưa đủ nhân viên và không có định biên cấp dưỡng (nhất là đối với các xã đặc biệt khó khăn không có nguồn thu từ cha mẹ trẻ và hỗ trợ của cộng đồng để chi trả hợp đồng cho cấp dưỡng).

Tổ chức học sinh học 2 buổi/ngày cấp tiểu học (đối với lớp học từ 9 đến 10 buổi) còn thấp gây khó khăn trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới khi tiến hành thực hiện chương trình giảng dạy sách giáo khoa mới đối với lớp 2 vào năm sau. Việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và Tin học cấp tiểu học còn gặp nhiều khó khăn, số lượng học sinh được học Tin học quá thấp (Tin học chỉ có 05/148 trường, 899 học sinh, chiếm tỉ lệ 1,5%).

Công tác Giáo dục hướng nghiệp theo Chương trình hiện hành chỉ có 9 tiết/ năm học (chỉ có lớp 9 mới được học, từ lớp 6 đến lớp 8 không có), do đó việc thực hiện tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục để chuyển tải đầy đủ các nội dung cũng như tổ chức được các hoạt động trải nghiệm cho học sinh rất hạn chế. Nhiều em đã bắt đầu bỏ học từ lớp 8 để đi làm (đặc biệt là các trường vùng khó khăn). Trong khi đó kinh phí chi thường xuyên cho các hoạt động giáo dục của nhà trường quá ít, vì vậy việc ưu tiên kinh phí ít dành cho hoạt động giáo dục hướng nghiệp còn hạn hẹp.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

NĂM HỌC 2020 – 2021

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm học 2019-2020 về việc triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 05 nhóm giải pháp cơ bản của ngành, khắc phục những tồn tại, hạn chế năm học 2019-2020; năm học 2020- 2021, ngành Giáo dục tỉnh Ninh Thuận tiếp tục thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về GDĐT, đặc biệt là hoàn thiện cơ chế, chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; triển khai Luật Giáo dục năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT.

I. Phương hướng chung

1. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch năm học 2020-2021; tạo sự chuyển biến căn bản các vấn đề về GDĐT, khắc phục tồn tại, hạn chế; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, y tế trường học sẵn sàng ứng phó với tình hình, diễn biến dịch Covid-19; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; bảo đảm nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục.

2. Giáo dục mầm non: Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non; đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao năng lực quản trị nhà trường gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non; giải quyết tình trạng thiếu giáo viên; tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ; tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; tiếp tục tham mưu đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục mầm non phù hợp với thực tiễn địa phương, khuyến khích tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, các cá nhân tham gia đầu tư phát triển GDMN đúng hướng, bền vững.

3. Giáo dục phổ thông: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá, đặc biệt là tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông nghiêm túc đúng quy chế. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông. Tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Giáo dục thường xuyên: Tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, Trung tâm Giáo dục thường xuyên-Hướng nghiệp tỉnh, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên huyện; quản lý hoạt động các trung tâm ngoại ngữ, tin học. Xây dựng xã hội học tập, chuẩn bị các điều kiện tổng kết Đề án xóa mù chữ, Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG NĂM HỌC 2020-2021

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trong cả nước

Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, phối hợp các địa phương tham mưu UBND tỉnh quy hoạch quỹ đất sạch dành cho giáo dục, đồng thời công khai đất quy hoạch để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa giáo dục ở các cấp học đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp sáp nhập các cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ, các điểm lẻ khối mầm non, phổ thông tại các địa phương trong tỉnh. Triển khai rà soát, quy hoạch lại các cơ sở GDĐT nhằm tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng, nâng cao hiệu quả đầu tư, phù hợp với yêu cầu phát triển GDĐT năm học 2020-2021 và các năm học tiếp theo.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách và công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo Luật Giáo dục năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp do Bộ GDĐT ban hành, bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên của từng bậc học theo Luật Giáo dục năm 2019; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên; bảo đảm số lượng và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; thực hiện tốt chế độ, chính sách cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Chủ động đặt hàng với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên cho địa phương theo yêu cầu tại Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng.

Ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; thực hiện hiệu quả Đề án của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học

Tiếp tục bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây

dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù đối với các cơ sở giáo dục chuyên biệt; bảo đảm yêu cầu thực hiện một chương trình giáo dục linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ sở giáo dục.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng.

Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình:

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT.

- Chỉ đạo các nhà trường, giáo viên dạy học qua internet, xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THPT; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh THPT.

Tích cực chuẩn bị triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với giáo dục trung học.

Tiếp tục triển khai tiến hành biên soạn tài liệu giáo dục địa phương theo tiến độ.

Chuẩn bị các bước tổ chức lựa chọn sách giáo khoa.

Chuẩn bị đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý sẵn sàng tham gia tích cực trong việc thực hiện đổi mới giáo dục. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THPT; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh THPT.

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học

Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai, thực hiện chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm theo kế hoạch; tiếp tục rà soát, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ và nghiệp vụ sư phạm theo chương trình của Đề án Ngoại ngữ. Đẩy mạnh xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ tại địa phương; tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ; làm tốt công tác xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

Sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”.

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ; triển khai xây dựng hoàn chỉnh phần mềm cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác quản lý và tổ chức dạy, học theo đặc thù của địa phương; triển khai kết nối liên thông dữ liệu, tích hợp cơ sở dữ liệu ngành vào cơ sở dữ liệu quốc gia và của Bộ GDĐT.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GDĐT, tập trung hoàn thiện phương thức giáo dục, đào tạo trực tuyến, quản lý giáo dục trên môi trường mạng; triển khai hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến của các môn học và phần mềm kiểm tra, đánh giá tập trung qua mạng phục vụ học sinh, giáo viên giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo. Phân định công tác quản lý nhà nước với quản trị của cơ sở giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Giao quyền tự chủ triệt để cho cơ sở giáo dục công lập kể cả tổ chức, bộ máy, biên chế, tài chính. Thực hiện giám sát của các chủ thể trong nhà trường và xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý các cấp; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

Thực hiện có hiệu quả cơ chế hoạt động và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và tài chính đối với các đơn vị, trường học theo đúng tinh thần Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và các văn bản có liên quan khác.

Rà soát việc thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo cho các địa bàn khó khăn và đối tượng chính sách, nhất là vùng dân tộc thiểu số để tham mưu với UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, quản lý các cơ sở thực hiện chế độ chính sách ưu đãi của Đảng, nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực xã hội, từ phụ huynh học sinh, các nhà hảo tâm, các nhà doanh nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội... để tăng cường CSVN, thiết bị dạy học, xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, khuyến khích động viên học sinh đạt giải Quốc gia, học sinh nghèo vượt khó vươn lên học giỏi.

7. Hội nhập trong giáo dục và đào tạo

Thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục, tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài. Tăng cường công tác quản lý đối với các chương trình liên kết giáo dục ở các cấp học, các cơ sở giáo dục, đào tạo có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và hoạt động tư vấn du học. Tăng cường hợp tác liên kết đào tạo với các trường, cơ sở giáo dục trong nước về giáo dục mũi nhọn đối với trường chuyên.

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2, lớp 6 theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

Triển khai hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025; tiếp tục bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học, thiết bị y tế trường học. Đẩy mạnh việc xây dựng các trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, địa bàn ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 – 2025. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Có chính sách thu hút học sinh giỏi vào ngành sư phạm; quan tâm xây dựng các chính sách, cơ chế mang tính đặc thù phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Thực hiện hiệu quả Đề án của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông.

II. Các nhóm giải pháp cơ bản

1. Đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; thực hiện Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ, triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng CNTT trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm bảo đảm khách quan, khoa học, đáp ứng nhu cầu GDĐT của nhân dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong việc thực hiện chính sách về GDĐT.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Xây dựng kiện toàn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở GDĐT, phòng GDĐT. Triển khai sắp xếp hệ thống quản lý đảm bảo tính thống nhất, xuyên suốt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý, trách nhiệm quản lý của Sở GDĐT, Phòng GDĐT

Tăng cường trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong việc quản lý các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tạo động lực và tính chủ động, sáng tạo của cơ sở giáo dục, đào tạo.

Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tuyển chọn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm, miễn nhiệm, sử dụng cán bộ quản lý. Sử dụng đúng chỗ, đúng chức năng, sở trường để phát huy năng lực và phẩm chất của từng người. Lựa chọn và bổ nhiệm cán bộ quản lý có phẩm chất năng lực cho các trường.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

Triển khai tích cực và có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019 - 2025; thực hiện tốt công tác tham mưu cho Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh về các giải pháp đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho cấp học mầm non, phổ thông; tạo điều kiện cho các nhà đầu tư tư nhân tham gia hoạt động xã hội hóa giáo dục; xây dựng cơ chế chính sách thu hút đầu tư phát triển giáo dục đào tạo chất lượng cao, đào tạo theo nhu cầu xã hội.

Theo dõi tình hình đầu tư giáo dục theo chủ trương xã hội hoá tại các địa phương; thực hiện kiểm tra, xác nhận chế độ ưu đãi đối với chủ đầu tư các trường học xã hội hoá; tham gia góp ý các dự án xã hội hoá trường học.

Công khai kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm 2020; thực hiện công khai phân bổ, sử dụng có hiệu quả ngân sách năm 2021.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

Đẩy mạnh nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên và chú trọng việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để triển khai hiệu quả các quy định hiện hành về kiểm định CLGD và xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia; đôn đốc thực hiện quy trình tự đánh giá và tăng cường hoạt động đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục; tích cực kiểm tra các hoạt động kiểm định và đánh giá CLGD.

Đối với kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2021, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai, tổ chức thực hiện đạt mục đích, yêu cầu của kỳ thi (kể cả những điều chỉnh, thay đổi, bổ sung mới); xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức các kỳ thi tại địa phương đảm bảo nghiêm túc, trật tự, an toàn, hiệu quả, khách quan, công bằng, đánh giá đúng thực chất, phù hợp với điều kiện và năng lực tổ chức. Chỉ đạo các trường THPT thực hiện công tác đối sánh giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm trung bình học bạ (theo từng môn thi) của thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT, từ đó rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo dạy học ở địa phương nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường phổ thông hiện nay.

Chuẩn bị mọi mặt để triển khai các chương trình đánh giá CLGD quốc gia và quốc tế tại địa phương (nếu có).

Sơ kết công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên giai đoạn 2015-2020. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm, kiểm định chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với các trường mầm non, trường phổ thông.

Tăng cường công tác quản lý, cấp phát và thẩm định văn bằng, chứng chỉ theo quy định.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh công tác truyền thông đối với các hoạt động lớn của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT.

Chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng

lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, đặc biệt là việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 1 và chuẩn bị các điều kiện để triển khai đối với lớp 2, lớp 6.

Đẩy mạnh truyền thông bảo đảm các chủ trương đổi mới theo quy định của ngành, các hoạt động lớn của ngành đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới GDĐT.

Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao hiệu quả việc phân tích và xử lý thông tin đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm học 2020 - 2021 của ngành GDĐT tỉnh Ninh Thuận./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH THUẬN